

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 11- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thái và ông Vũ Văn Quỳnh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Nghe, nói, viết thành thạo tiếng phổ thông; con ông: Vì Văn C (đã chết) và bà Lương Thị H; vợ: Lò Thị L; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2015 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 24 ngày 07/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, chấp hành xong ngày 10/8/2017; bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 29/6/2022, tại khu vực đường vành đai 2 thuộc tổ dân phố 11, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; khi bị Công an thành phố

Điện Biên Phủ kiểm tra, bị cáo Vì Văn H đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng đục. Bị cáo khai đó là Heroine, mua của một người đàn ông không quen biết ở ngoài đường, tại bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên với giá 200.000 đồng để sử dụng; khi bị cáo đang trên đường về thì bị phát hiện, lập biên bản bắt giữ và thu giữ toàn bộ số Heroine bị cáo đã mua, cùng chiếc xe đạp bị cáo đang điều khiển.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Xe đạp đã tạm giữ là xe của Phan Văn T cho bị cáo mượn; T không biết việc bị cáo mượn xe để đi mua Heroine, đã nhận lại xe từ Cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì. Bị cáo khai trong số tiền mua ma túy có 70.000 đồng của T đưa cho bị cáo nhờ mua Heroine, nhưng không ai biết; T không thừa nhận việc này.

Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột màu trắng đục thu giữ của bị cáo đi giám định. Kết luận giám định số 921/KL-KTHS ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,33 gam; là chất ma túy loại Heroine (nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 09, mục IA, danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ); hoàn lại 0,23 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 130/CT-VKSTPĐBP ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 12 năm đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để hủy.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 29/6/2022, tại khu vực đường

vành đai 2 thuộc tổ dân phố 11, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; bị cáo Vi Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,33 gam Heroine với mục đích để sử dụng và đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 29/6/2022.

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...c)...Heroine...có khối lượng từ 01 gam đến dưới 05 gam”.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Bản thân bị cáo đã một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, nhưng việc này đã phần nào không có tác dụng đối với bị cáo; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì ngoài làm ruộng ra, bị cáo không có việc làm và thu nhập gì khác; không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng những vật dùng để gói ma túy không còn giá trị sử dụng. Bị cáo khai mua ma túy của một người không quen biết, nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Chiếc xe đạp đã tạm giữ bị cáo mượn, chủ sở hữu không biết việc phạm tội của bị cáo và đã nhận lại xe từ cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật, nên HĐXX không đề cập giải quyết. Bị cáo khai T có đưa tiền nhờ bị cáo mua ma túy hộ, nhưng không có căn cứ gì chứng minh cho lời khai này; quá trình điều tra cũng T không thừa nhận, nên HĐXX không đề cập xem xét đối với T.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS;

Căn cứ vào khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vì Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/6/2022.
3. Vật chứng: Tịch thu để hủy 0,23 gam Heroine và 01 mảnh nilon đã niêm phong (*Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 10 năm 2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).
4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- CQ CSĐT Công an TP ĐBP;
- Đội HSNV Công an TP ĐBP;
- CQ THAHS Công an TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

